

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 586/2021/TLST - HNGĐ ngày 29/11/2021 về việc "Ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: **Chị NGUYỄN THỊ H** - Sinh năm 1985
HKTT và nơi cư trú: nhóm 5 tổ 1 phường X - thành phố P - tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: **Anh NGUYỄN CÔNG C** - Sinh năm 1982
HKTT: xã T3 - huyện T4 - tỉnh Thái Bình.
Nơi cư trú: đội 1 - xã T1 - huyện T - Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51, Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26, Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02/12/2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Công C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Công C có 02 con chung là Nguyễn Phương A - sinh ngày 17/7/2010 và Nguyễn Công Đ - sinh ngày 01/5/2017. Khi ly hôn, chị H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu A và cháu Đ đến khi các cháu trưởng thành hoặc đến khi có yêu cầu mới. Anh C có nghĩa vụ cấp dưỡng mỗi tháng cho cháu A 2.500.000đ (*Hai triệu năm trăm ngàn đồng*), cho cháu Đ 2.500.000đ (*Hai triệu năm trăm ngàn đồng*) kể từ tháng 12/2021 cho đến khi các cháu trưởng thành hoặc đến khi có yêu cầu mới. Anh C có quyền nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị H và anh C không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

3. Về án phí: chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí LHST và 150.000 đồng án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ do chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T (Biên lai số 63053 ngày 29/11/2021). Chị H đã nộp đủ án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay ./.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nơi nhận:

- VKSND huyện T;
- Các đương sự;
- UBND xã T3 số 32 ngày 24/11/2008;
- Lưu HS;